

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH HƯNG YÊN

Số: 3721 /CT-TTHT
V/v chính sách thuế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 24 tháng 6 năm 2020

Kính gửi : Công ty TNHH Hamaden Việt Nam
Mã số thuế : 0900293253
Địa chỉ: Lô đất số A4, Khu công nghiệp Thăng Long II,
xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

Trả lời Công văn số 2204/2020/CV/HDVN ngày 22/4/2020 và 0306/2020/CV/HDVN ngày 03/6/2020 của Công ty TNHH Hamaden Việt Nam về chính sách thuế, Cục Thuế tỉnh Hưng Yên có ý kiến như sau:

1. Cho mượn tài sản

Tại Điều 5 Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính quy định về quản lý tài sản cố định như sau:

“Điều 5. Nguyên tắc quản lý tài sản cố định:

1. Mọi TSCĐ trong doanh nghiệp phải có bộ hồ sơ riêng (gồm biên bản giao nhận TSCĐ, hợp đồng, hóa đơn mua TSCĐ và các chứng từ, giấy tờ khác có liên quan). Mọi TSCĐ phải được phân loại, đánh số và có thẻ riêng, được theo dõi chi tiết theo từng đối tượng ghi TSCĐ và được phản ánh trong sổ theo dõi TSCĐ.

2. Mọi TSCĐ phải được quản lý theo nguyên giá, số hao mòn luỹ kế và giá trị còn lại trên sổ sách kế toán:

Giá trị còn lại trên sổ = Nguyên giá của tài sản cố định - Số hao mòn luỹ kế của TSCĐ

3. Đối với những TSCĐ không cần dùng, chờ thanh lý nhưng chưa hết khấu hao, doanh nghiệp phải thực hiện quản lý, theo dõi, bảo quản theo quy định hiện hành và trích khấu hao theo quy định tại Thông tư này.

4. Doanh nghiệp phải thực hiện việc quản lý đối với những tài sản cố định đã khấu hao hết nhưng vẫn tham gia vào hoạt động kinh doanh như những TSCĐ thông thường.”

Tại khoản 50 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 74 Thông tư số 38/2015/TT-BTC quy định chung đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của DNCX như sau:

“50. Điều 74 được sửa đổi, bổ sung như sau:

Địa chỉ: Số 02, Lê Thanh Nghị, phường Hiền Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
E-mail: cucthue.hye@gdt.gov.vn; Điện thoại: (02213) 552.098; Fax: (02213) 863 916

“Điều 74. Quy định chung đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của DNCX

1. Hàng hóa nhập khẩu phục vụ hoạt động sản xuất sản phẩm xuất khẩu của DNCX phải thực hiện thủ tục hải quan theo quy định và sử dụng đúng với mục đích sản xuất, trừ các trường hợp sau DNCX và đối tác của DNCX được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục hải quan:

a) Hàng hóa mua, bán, thuê, mượn giữa các DNCX với nhau. Trường hợp hàng hóa là nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị của hợp đồng gia công giữa các DNCX thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 76 Thông tư này;

...

Trường hợp không làm thủ tục hải quan, DNCX lập và lưu trữ chứng từ, sổ chi tiết việc theo dõi hàng hóa đưa vào, đưa ra theo các quy định của Bộ Tài chính về mua bán hàng hóa, ché độ kế toán, kiểm toán, trong đó xác định rõ mục đích, nguồn hàng hóa.

... ””

Tại khoản 52 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 76 Thông tư số 38/2015/TT-BTC quy định thủ tục hải quan đối với hàng hóa do DNCX thuê DNCX khác gia công như sau:

“52. Điều 76 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 76. Thủ tục hải quan đối với trường hợp DNCX thuê doanh nghiệp nội địa gia công, DNCX nhận gia công cho doanh nghiệp nội địa, DNCX thuê DNCX khác gia công, DNCX thuê nước ngoài gia công

...

3. Đối với hàng hóa do DNCX thuê DNCX khác gia công: DNCX thuê gia công và DNCX nhận gia công không phải thực hiện thủ tục hải quan khi giao, nhận hàng hóa phục vụ hợp đồng gia công, sản phẩm gia công.

... ”

Tại khoản 23 Điều 1 Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 50 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP quy định về thủ tục hải quan đối với thiết bị, máy móc tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập như sau:

“23. Điều 50 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 50. Thủ tục hải quan đối với thiết bị, máy móc, phương tiện thi công, phương tiện vận chuyển, khuôn, mẫu tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập để sản xuất, thi công xây dựng, lắp đặt công trình, thực hiện dự án, thử nghiệm

1. Hồ sơ hải quan đối với thiết bị, máy móc, phương tiện thi công, phương tiện vận chuyển, khuôn, mẫu tạm nhập - tái xuất:

- a) Tờ khai hải quan theo mẫu do Bộ Tài chính ban hành;
- b) Chứng từ vận tải trong trường hợp hàng hóa vận chuyển bằng đường biển, đường hàng không, đường sắt: 01 bản chụp;
- c) Giấy phép nhập khẩu, văn bản thông báo kết quả kiểm tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật có liên quan: 01 bản chính.

2. Hồ sơ hải quan đối với thiết bị, máy móc, phương tiện thi công, phương tiện vận chuyển, khuôn, mẫu tạm xuất - tái nhập:

- a) Tờ khai hải quan theo mẫu do Bộ Tài chính ban hành;
- b) Giấy phép xuất khẩu, văn bản thông báo kết quả kiểm tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật có liên quan: 01 bản chính.

3. Địa điểm làm thủ tục hải quan: Thực hiện tại Chi cục Hải quan cửa khẩu, Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh hoặc Chi cục Hải quan nơi có cơ sở sản xuất, dự án. Đối với máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện vận chuyển tạm nhập - tái xuất, tạm xuất - tái nhập để phục vụ hợp đồng gia công, sản xuất xuất khẩu, hoạt động của doanh nghiệp chế xuất thì thực hiện thủ tục tại Chi cục Hải quan thuận tiện.

4. Thủ tục hải quan thực hiện theo quy định tại Mục 5 Chương này.

5. Thời hạn tạm nhập - tái xuất, tạm xuất - tái nhập thực hiện theo thỏa thuận của thương nhân với bên đối tác và đăng ký với cơ quan hải quan. Trường hợp cần kéo dài thời hạn tạm nhập, tạm xuất để sản xuất, thi công xây dựng, lắp đặt công trình, thực hiện dự án, thử nghiệm theo thỏa thuận với bên đối tác thì người khai hải quan có văn bản thông báo cho Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục tạm nhập, tạm xuất.

Trường hợp quá thời hạn tạm nhập, tạm xuất mà người khai hải quan chưa tái xuất, tái nhập thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

...”

Căn cứ quy định nêu trên, Công ty phải thực hiện quản lý tài sản cố định theo quy định tại Điều 5 Thông tư 45/2013/TT-BTC. Trường hợp Công ty TNHH Hamaden Việt Nam là doanh nghiệp chế xuất cho doanh nghiệp khác mượn máy móc, thiết bị thì về thủ tục hải quan công ty tham khảo các nội dung quy định trên để thực hiện. Trường hợp phát sinh vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan Hải quan quản lý trực tiếp để được hướng dẫn cụ thể.

2. Chí phí được trừ

Tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC quy định khoản chi phí không được trừ khi tính thuế TNDN như sau:

“...

2.2. Chi khấu hao tài sản cố định thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Chi khấu hao đối với tài sản cố định không sử dụng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

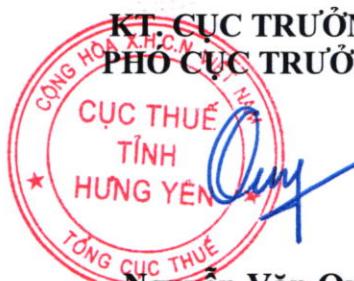
... ”

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty TNHH Hamaden Việt Nam cho doanh nghiệp khác mượn tài sản, tài sản này không phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nên chi phí khấu hao tài sản cố định trong thời gian cho mượn không được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN.

Cục Thuế tỉnh Hưng Yên trả lời để Công ty TNHH Hamaden Việt Nam biết và thực hiện./.

(Huy)
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
Phòng TTr-KTr1,2,3,4,
NVDTPC, KK&KTT;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TT-HT (13)



Nguyễn Văn Quy